TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày: 22 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Mạnh Toàn.
2. Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Công Trình – Thư ký toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/HSST-QĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với:

Bị cáo Phạm Thị M. Tên gọi khác: Phạm Thị M (tức H) - Sinh năm 1959 tại Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 10, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo thiên chúa; trình độ văn hoá: 2/10; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1910 (đã chết năm 2004); con bà Trần Thị Q, sinh năm 1915 (đã chết năm 2002); có chồng là Nguyễn Văn M (tên gọi khác: Nguyễn Văn K), sinh năm 1957, hiện đang làm ruộng tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; có 4 con: Con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm1990; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/3/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 04/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 12/01/2018, bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 20/3/2018 bị cáo M đã rút toàn bộ kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm.

Ngày 27/3/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định có Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 18/2018/HSPT-QĐ đối với bị cáo Phạm Thị M, hiện bị cáo chưa đi chấp hành án đối với hình phạt của bản án trên.

Bị cáo Phạm Thị M bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/02/2018 đến ngày 15/02/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". Ngày 15/5/2018 do bị cáo Phạm Thị M vi phạm pháp luật nên đã bị Công an huyện N bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay, có mặt.

** Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990;

Nơi cư trú: Đội 7, HTX Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1990;

Nơi cư trú: Đội 5, HTX Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1966;

Nơi cư trú: Đội 3, HTX Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 12/02/2018, Phạm Thị M đi đến chợ xã N thuộc Đội 3, HTX Đ, xã N, huyện N để mua sắm Tết. Khi đến cổng chợ xã N, Phạm Thị M nhìn thấy chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990, ở Đội 7, HTX Đ, xã N, huyện N đang chọn mua hoa ở hàng bán hoa tươi ven đường Giây Nhất cạnh cổng chợ xã N. M thấy trong túi áo khoác bên phải của chị H đang mặc có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRO, vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng thò một phần ra ngoài, M nảy sinh ý định trộm cắp. M đứng áp sát chị H rồi dùng tay phải lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRO, vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng ở trong túi áo khoác bên phải của chị H, còn tay trái M chọn hoa. Khi lấy được điện thoại, M đi về phía xã N, huyện N, Nam Định. Ngay lúc này, chị H phát hiện bị mất điện thoại di động, hô "Trộm" và đuổi theo bắt được M. Chị H đưa M cùng tang vật về Ủy ban nhân xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRO, vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng là tài sản M trộm cắp của chị H. Công an xã N đã báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra, xử lý.

Tại bản kết luận số 04/HĐ-ĐGTS ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRO, vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng có giá là 3.400.000 đồng.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 09/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Phạm Thị M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Thị M từ 08 (Tám) tháng đến 11 (Mười một) tháng tù; đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung của hai bản án; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Phạm Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 12/02/2018, tại khu vực chợ xã N, Phạm Thị M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRO, vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị H giá trị 3.400.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài

sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa án nhân dân huyện N để xem xét với tội danh và điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, đó là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật quy định và bảo vệ trong bộ luật hình sự, chống mọi sự xâm hại của tội phạm, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của khu dân cư. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Thấy cần thiết phải cách ly bị cáo để tập trung giáo dục, cải tạo bị cáo một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét thấy bị cáo Phạm Thị M trong khi đang được tại ngoại để chờ Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử theo thủ tục phúc thẩm thì bị cáo lại phạm tội mới. Theo bản án số 03/2018/HSST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt Phạm Thị M 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo M đã kháng cáo bản án nói trên xin hưởng án treo. Ngày 20/3/2018 bị cáo M đã rút toàn bộ kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm. Ngày 27/3/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã ban hành Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 18/2018/HSPT-QĐ. Nay bản án số 03/2018/HSST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện N đã có hiệu lực pháp luật vì vậy khi quyết định hình phạt phải tổng hợp với hình phạt của bản án số 03/2018/HSST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định để buộc bị cáo phải chấp hành là phù hợp với quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...", do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo làm nông nghiệp, sức khỏe yếu, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó

khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận đủ tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 PRO, vỏ màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại chị Nguyễn Thị H là chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1]. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị M (Phạm Thị M, tức H) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2]. Xử phạt bị cáo Phạm Thị M (Phạm Thị M, tức H) 08 (Tám) tháng tù.

* Tổng hợp hình phạt của bản án số 03/2018/HSST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện N với bản án này: Buộc bị cáo Phạm Thị M (Phạm Thị M, tức H) phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ những ngày đã bị tạm giữ từ ngày 15/10/2017 đến ngày 21/10/2017 và từ ngày 12/02/2018 đến ngày 15/02/2018.

[3]. Buộc bị cáo Phạm Thị M (Phạm Thị M, tức H) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.